

Số: 1804/TB-ĐGTS

Huế, ngày 07 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế phối hợp Thi hành án dân sự thành phố Huế - Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Huế tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá, nơi có tài sản đấu giá, nguồn gốc, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá và người có tài sản đấu giá:

1.1. Tài sản đấu giá, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá và nơi có tài sản đấu giá: Tài sản thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự: Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 113, tờ bản đồ số: 59; Địa chỉ: Thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế) như sau:

✓ Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Thửa đất:

a) Thửa đất số: 113; tờ bản đồ số: 59

b) Địa chỉ: Thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế)

c) Diện tích: 621,4 m² (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi một phẩy bốn mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: riêng: 621,4 m² ; chung: không m²

đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 400 m², Đất trồng cây lâu năm 221,4 m²

e) Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài, - Đất trồng cây lâu năm: 50 năm

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

- Pháp lý:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 520803 do UBND huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14/11/2013 cho ông Võ Minh Nam và bà Trương Thị Búp, Sổ vào sổ cấp GCN: CH 00367.

+ Xác nhận nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

~ Ngày 19/08/2014 có 255 m² đất (200,0 m² đất ở và 55,0 m² đất vườn) được tách thửa mang số hiệu 134 tặng cho ông Võ Quốc Việt và vợ là bà Lê Thị Nga

theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được Chủ tịch UBND xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế chứng thực ngày 30/06/2014.

~ Ngày 19/08/2014 toàn bộ diện tích 366,4 m² đất ghi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được tặng cho ông Võ Quốc Toàn và vợ là bà Lê Diệu Huyền theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được Chủ tịch UBND xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế chứng thực ngày 30/06/2014.

+ Bản vẽ đo đạc hiện trạng thửa đất và công trình xây dựng trên đất tại thửa đất số 113, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế (Xác định theo Biên bản xác định hiện trạng ngày 08/08/2025) ngày 19/08/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Phú Lộc.

- Tổng diện tích khu đất: 366,4 m². Trong đó:

- Hình thức sử dụng: Riêng 366,4 m², chung: Không.

- Mục đích sử dụng đất:

+ Đất ở tại nông thôn: 200,0 m².

+ Đất trồng cây lâu năm liền kề đất ở: 166,4 m².

- Hình dáng lô đất: Thể hiện tại sơ đồ thửa đất.

- Vị trí hành chính: Thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế.

- Vị trí địa lý: Thửa đất tiếp giáp đường bê tông xi măng rộng 6m và đường bê tông xi măng rộng 4m, thuộc thửa đất số 113, tờ bản đồ số 59, địa chỉ thửa đất: Thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế), nằm tiếp giáp kiệt bê tông xi măng rộng 4m của Quốc lộ 1A, cách Quốc lộ 1A khoảng 100m, cách cầu Chợ Hòm khoảng 380m, cách ngã ba La Sơn khoảng 1,8km. Mặt tiếp giáp đường bê tông xi măng rộng 6m hướng Tây Bắc rộng 12,87m, mặt tiếp giáp đường bê tông xi măng rộng 4m hướng Đông Bắc rộng 37,59m, mặt hướng Đông Nam rộng 9,81m tiếp giáp thửa đất số 115, mặt hướng Tây Nam rộng 29,82m tiếp giáp thửa đất số 115.

- Quy hoạch: Khu dân cư xã Lộc An, thành phố Huế

- Hiện trạng khu đất: Đất có công trình xây dựng.

- Thời hạn sử dụng:

+ Đất ở tại nông thôn sử dụng lâu dài: 200,0 m².

+ Đất trồng cây lâu năm liền kề đất ở sử dụng có thời hạn 50 năm kể từ ngày 14/11/2013: 166,4 m².

* Công trình xây dựng (Tài sản gắn liền với thửa đất) theo Bản vẽ đo đạc hiện trạng thửa đất và công trình xây dựng trên đất tại thửa đất số 113, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế (Xác định theo Biên bản xác định hiện trạng ngày 08/08/2025) ngày 19/08/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Phú Lộc và Chứng thư thẩm định giá số 021/2026/543/CT-DCSC.CNHUE ngày 08/5/2026 của Công ty Cổ phần tư vấn - Dịch vụ về tài sản - Bất động sản DATC Chi nhánh Huế chưa được đăng ký ghi nhận trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 520803 do UBND huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14/11/2013:

Số TT	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng	CLCL (%)
1	Nhà ở 1 tầng móng cột BTCT, khung cột BTCT, móng tường xây gạch, tường xây gạch sơn silicat, tường ngoài có ốp gạch gốm 0,7m, tường trong nhà có ốp gạch men 1.4m, tường phòng khách có các mảng tường trang trí mỹ thuật, vách ngăn bếp xây gạch lửng ốp gạch men, trên có tủ khung kính, cửa chính trước nhà 4 cánh pano gỗ kính có khung ngoại, có ô thoáng khung gỗ kính trên cửa, cửa sổ trước và một bên nhà 2 cánh pano gỗ kính có khung ngoại, có ô thoáng khung gỗ kính trên cửa sổ, có khung bảo vệ sắt hộp, cửa đi bên nhà 2 cánh pano gỗ kính có khung ngoại có ô thoáng, cửa đi phòng nghỉ 1 cánh pano gỗ có khung ngoại, có ô thoáng khung gỗ kính trên cửa, cửa đi phòng vệ sinh 1 cánh pano gỗ có khung ngoại, cửa đi phòng bếp 1 cánh pano gỗ kính có khung ngoại, có ô thoáng khung gỗ kính trên cửa, 02 bộ cửa sổ phòng bếp 2 cánh khung nhôm kính có khung sắt hộp bảo vệ, nền lát gạch men 50x50, nền phòng vệ sinh lát gạch men nhám, kết cấu đỡ mái gỗ, mái lợp ngói, mái sảnh trước BTCT 2 mái dốc có dãn ngói, mái nhà sau BTCT trên có mái tôn, xà gỗ sắt hộp, trần nhà chính tấm thạch cao hoa văn khung nổi, có hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, phòng vệ sinh có thiết bị vệ sinh, phòng bếp có bộ bếp xây, mặt bếp ốp đá granit, cửa tủ bếp gỗ, trên bếp có tủ gỗ treo gắn tường	m ²	105,2	70%
2	Giàn hoa khung sườn sắt hộp gắn vào mái che	m ²	17,2	60%
3	Mái che cột sắt ống và cột BTCT tròn, vì kèo sắt hộp liên kết hàn, xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn có lớp chống nóng, nền lát gạch men	m ²	48,8	60%
4	Nhà cột sắt hộp và cột BTCT tròn, tường khung sắt kính, tường xây gạch ốp gạch men và có mảng tường trang trí mỹ thuật, vì kèo sắt hộp liên kết hàn, xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn có lớp chống nóng, nền lát gạch men	m ²	39,56	60%
5	Mái che cột sắt hộp, khung mái sắt hộp, nền lán xi măng	m ²	25	60%
6	Mái che cột BTCT, vì kèo sắt hộp liên kết hàn, xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn, nền lán xi măng	m ²	20,59	60%
7	Mái che cột BTCT, giằng cột BTCT, xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn, nền lát gạch men	m ²	21,66	60%
8	Mái che cột BTCT, vì kèo sắt hộp liên kết hàn, xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn, nền lát gạch men	m ²	22,8	60%
9	Nhà tường xây gạch, kèo và xà gỗ sắt hộp, mái lợp fibro xi măng, nền lán xi măng	m ²	13,94	60%
10	Nhà vệ sinh móng cột BTCT, móng tường xây gạch, cột sắt hộp, tường xây gạch cao 2m có ốp gạch men, xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn có lớp chống nóng, nền lát gạch men nhám,	m ²	10,08	60%
11	Nhà móng cột BTCT, móng tường xây gạch, cột sắt ống, tường xây gạch cao 1.9m sơn silicat, tường trong có ốp gạch men cao 0,5m, trên có lưới sắt B40 khung sườn sắt tròn và sắt hộp, nền lát gạch men, kèo và xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn	m ²	37,5	60%
12	Nhà móng cột BTCT, móng tường xây gạch, cột BTCT, tường xây gạch sơn silicat, tường trong có ốp gạch men, nền lát gạch men, vì kèo sắt hộp liên kết hàn, xà gỗ sắt ống, mái lợp tôn	m ²	19,8	60%
13	Nhà móng cột BTCT, móng tường xây gạch, cột sắt ống, tường xây gạch cao 1,9m sơn silicat, tường trong có ốp gạch men cao 0,5m, trên có lưới sắt B40 và tôn khung sườn sắt hộp, nền lát gạch men, kèo và xà gỗ sắt hộp, mái lợp tôn	m ²	6,765	60%
14	Trụ công xây gạch ốp gạch men 4 mặt	m ³	1,134	
	Trụ công xây gạch	m ³	1,134	70%
	Ốp gạch men 4 mặt	m ²	10,08	70%
15	Trụ công phụ và trụ hàng rào xây gạch sơn silicat	m ³	0,594	
	Trụ công phụ và trụ hàng rào xây gạch	m ³	0,594	70%
	Sơn silicat	m ²	7,92	70%
16	Cửa công chính 2 cánh khung sắt hộp	m ²	8,16	70%
17	Cửa công phụ 1 cánh khung sắt hộp	m ²	2,75	70%
18	Hàng rào xây gạch kín có ốp gạch men	m ²	8,16	
	Hàng rào xây gạch kín	m ²	8,16	70%
	Ốp gạch men	m ²	16,32	70%
19	Hàng rào xây gạch kín có phun vữa trang trí sơn silicat	m ²	3,38	
	Hàng rào xây gạch kín	m ²	3,38	70%
	Phun vữa trang trí	m ²	3,38	70%
	Sơn silicat	m ²	6,76	70%

TRUNG
DỊCH
ĐÁNH GIÁ
THÀNH
HIỆU

Số TT	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng	CLCL (%)
20	Chông sắt tròn trên hàng rào	m ²	0,52	70%
21	Hàng rào xây kín sơn silicat	m ²	3,69	
	Hàng rào xây gạch kín	m ²	3,69	70%
	Sơn silicat	m ²	7,38	70%
22	Hàng rào khung sắt hộp	m ²	8,83	60%
23	Hàng rào xây gạch kín	m ²	2,64	60%
24	Trụ công xây	m ³	0,264	60%

* Chi tiết tài sản theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 520803 do UBND huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14/11/2013; Bản vẽ đo đạc hiện trạng thửa đất và công trình xây dựng trên đất tại thửa đất số 113, tờ bản đồ số 59, toạ lạc tại thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế (Xác định theo Biên bản xác định hiện trạng ngày 08/08/2025) ngày 19/08/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Phú Lộc; Chứng thư định giá đất số 021/2026/542/CT-DCSC.CNHUE ngày 08/5/2026 và Chứng thư thẩm định giá số 021/2026/543/CT-DCSC.CNHUE ngày 08/5/2026 của Công ty Cổ phần tư vấn - Dịch vụ về tài sản - Bất động sản DATC Chi nhánh Huế.

1.2. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá: Tài sản đấu giá là tài sản thế chấp đảm bảo, xử lý thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

1.3. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá: Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 40/2025/QĐST- DS ngày 13/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 641/QĐ-CCTHADS ngày 06/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc; Biên bản xác định hiện trạng ngày 08/08/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Huế; Biên bản thoả thuận về việc tự nguyện giao tài sản thế chấp để xử lý đảm bảo thi hành án ngày 31/03/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Huế; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 520803 do UBND huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 14/11/2013 cho ông Võ Minh Nam và bà Trương Thị Búp, Sổ vào sổ cấp GCN: CH 00367; Xác nhận nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế như sau: + Ngày 19/08/2014 có 255 m² đất (200,0 m² đất ở và 55,0 m² đất vườn) được tách thửa mang số hiệu 134 tặng cho ông Võ Quốc Việt và vợ là bà Lê Thị Nga theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được Chủ tịch UBND xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế chứng thực ngày 30/06/2014; + Ngày 19/08/2014 toàn bộ diện tích 366,4 m² đất ghi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được tặng cho ông Võ Quốc Toàn và vợ là bà Lê Diệu Huyền theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được Chủ tịch UBND xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế chứng thực ngày 30/06/2014; Bản vẽ đo đạc hiện trạng thửa đất và công trình xây dựng trên đất tại thửa đất số 113, tờ bản đồ số 59, toạ lạc tại thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế (Xác định theo Biên bản xác định hiện trạng ngày 08/08/2025) ngày 19/08/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Phú Lộc; Chứng thư định giá đất số

021/2026/542/CT-DCSC.CNHUE ngày 08/5/2026 và Chứng thư thẩm định giá số 021/2026/543/CT-DCSC.CNHUE ngày 08/5/2026 của Công ty Cổ phần tư vấn - Dịch vụ về tài sản - Bất động sản DATC Chi nhánh Huế; Thông báo số 808/TB-THADS.KV4 ngày 15/6/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Huế - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Huế về việc ký hợp đồng dịch vụ đấu giá và áp dụng bước giá đấu giá thửa đất số 113, tờ bản đồ số 59, thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế; Quyết định số 264/QĐ-THADS.KV4 ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Huế Về việc giảm giá tài sản (lần 1).

1.4. Người có tài sản đấu giá: Thi hành án dân sự thành phố Huế - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Huế; địa chỉ: 174 Lý Thánh Tông, xã Phú Lộc, thành phố Huế.

2. Giá khởi điểm tài sản đấu giá, tiền đặt trước, bước giá:

a. Tổng giá khởi điểm tài sản đấu giá: **2.838.584.344 đồng** (Hai tỷ, tám trăm ba mươi tám triệu, năm trăm tám mươi bốn nghìn, ba trăm bốn mươi đồng), trong đó:

- Giá trị quyền sử dụng đất: 1.827.978.144 đồng, giá trị quyền sử dụng đất đã bao gồm thuế thu nhập do chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chưa bao gồm lệ phí trước bạ chuyển quyền sử dụng đất.

- Giá trị công trình xây dựng (Tài sản gắn liền với thửa đất): 1.010.606.200 đồng, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, chưa bao gồm lệ phí trước bạ chuyển quyền sở hữu tài sản.

Ngoài ra các phí, lệ phí khác... có liên quan đến tài sản do người trúng đấu giá có trách nhiệm chi trả.

b. Tiền đặt trước: 500.000.000 đồng. Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước từ 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 8 năm 2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 14 tháng 9 năm 2026 và nộp vào số tài khoản 116869099999 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Huế của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế. Tiền đặt trước được xác nhận có trong tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế.

Nội dung nộp tiền đặt trước ghi: "Họ và Tên" (Người tham gia đấu giá) đặt trước đấu giá thửa đất số: 113, tờ bản đồ số: 59; Địa chỉ: thôn Nam Phổ Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế.

c. Bước giá: 10.000.000 đồng, là mức chênh lệch tối thiểu giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề và được áp dụng từ vòng đấu giá thứ 02 trở đi.

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Trong giờ hành chính ngày 26/8/2026, 27/8/2026, 28/8/2026 tại nơi có tài sản đấu giá.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá. Khách hàng khi xem tài sản có thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản thông báo cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trước ngày mở cuộc đấu giá tài sản 02 ngày làm việc.

4. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận

hồ sơ tham gia đấu giá; Hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

a. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá và địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính, từ 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 8 năm 2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 14 tháng 9 năm 2026 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế, số 17 Nguyễn Văn Linh, phường Hương An, thành phố Huế.

b. Hồ sơ mời tham gia đấu giá bao gồm: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu); Quy chế cuộc đấu giá; Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

c. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 400.000 đồng/hồ sơ.

5. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

a. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính từ 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 8 năm 2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 14 tháng 9 năm 2026 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế, số 17 Nguyễn Văn Linh, phường Hương An, thành phố Huế.

b. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản, có nhu cầu chấp nhận giá khởi điểm, Quy chế cuộc đấu giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế ban hành đăng ký tham gia đấu giá tài sản thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế theo quy định. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá. Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế phát hành);

- Đối với cá nhân: Căn cước công dân/căn cước của chồng, vợ và giấy đăng ký kết hôn. Trường hợp cá nhân chưa đăng ký kết hôn: Kèm Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của UBND xã, phường nơi thường trú.

- Đối với tổ chức: Giấy chứng nhận đăng ký đối với tổ chức và căn cước công dân/căn cước người đại diện theo pháp luật.

- Trường hợp đấu giá theo ủy quyền nộp kèm theo: Văn bản Ủy quyền tham gia đấu giá tài sản (bản chính) hợp lệ có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền: Trong đó ghi rõ nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền và thời hạn ủy quyền kèm căn cước công dân/căn cước của người được ủy quyền.

6. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá và phiếu trả giá:

a. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, theo phương thức trả giá lên, số vòng đấu giá quy định tối đa là 50 vòng đấu giá.

b. Phiếu trả giá: Người tham gia đấu giá trả giá thông qua Phiếu trả giá (theo mẫu) do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế phát.

- Phiếu trả giá hợp lệ: Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ nội dung yêu cầu, ghi rõ họ tên, địa chỉ người tham gia đấu giá, giá trả bằng số, bằng chữ và ký ghi rõ họ tên người trả giá đã đăng ký tại hồ sơ tham gia đấu giá. Giá trả hợp lệ vòng 1 ít

nhất bằng giá khởi điểm của tài sản đấu giá đã được công bố, giá trả hợp lệ các vòng tiếp theo ít nhất bằng giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề cộng tối thiểu bước giá. Trường hợp phiếu trả giá có sự sai lệch giữa giá trị bằng số và bằng chữ thì giá trị bằng chữ được xem là giá đấu chính thức trong phiếu trả giá.

- Phiếu trả giá không hợp lệ: Phiếu trả giá không đảm bảo điều kiện quy định ở trên hoặc phiếu không trả giá, phiếu trả giá dưới giá khởi điểm.

7. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: 08 giờ 30 phút ngày 17 tháng 9 năm 2026 tại Hội trường Thi hành án dân sự thành phố Huế - Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Huế. Địa chỉ: 174 Lý Thánh Tông, xã Phú Lộc, thành phố Huế.

8. Người phải thi hành án được nhận lại tài sản: Trước khi mở cuộc đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án nộp đủ tiền để thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức đấu giá thì được nhận lại tài sản thi hành án. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết (theo Điều 83 Luật thi hành án dân sự năm 2025). Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt trước (đã nộp) đối với những người đã đăng ký tham gia đấu giá.

Người tham gia đấu giá có nhu cầu tham gia đấu giá tài sản trên liên hệ trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Huế, địa chỉ: số 17 Nguyễn Văn Linh, phường Hương An, thành phố Huế, số điện thoại: 0234.3501567, website: dgts.hue.gov.vn./.

Nơi nhận:

- Công Thông tin điện tử thành phố Huế;
- Trang Thông tin điện tử THADS thành phố Huế;
- Thi hành án dân sự thành phố Huế - Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Huế;
- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Huế;
- Ông Nguyễn Văn Việt, CHV Phòng THADSKV4 - Huế;
- UBND xã Lộc An (để niêm yết);
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín;
- Ông Võ Quốc Toàn và bà Lê Thị Diệu Huyền, địa chỉ: Thôn Nam Phô Hạ, xã Lộc An, thành phố Huế;
- Niêm yết tại: Thi hành án dân sự thành phố Huế - Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Huế; TrT DVĐGTS; nơi tổ chức phiên đấu giá;
- Giám đốc Trung tâm;
- Lưu: VT, HSDG.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Minh

